

Số: /Th-BV
V/v: Yêu cầu báo giá cung cấp hệ thống
tủ nuôi cấy Timelapse

Nghệ An, ngày tháng 12 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hệ thống tủ nuôi cấy Timelapse tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

Địa chỉ: Km5, đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, Nghệ An.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Việt Quang

- Chức vụ: Phó trưởng phòng Vật tư – Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0904 625 637

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An, Km5, đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, Nghệ An. **Trên bì thư ghi rõ nội dung báo giá cho danh mục cụ thể.**

- Nhận qua Email: bmed.nafgh@gmail.com (Các đơn vị gửi bản scan kèm bản mềm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 23 tháng 12 năm 2023 đến trước 16 h ngày 03 tháng 01 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90, kể từ ngày 03 tháng 01 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật và các thông tin liên quan	ĐVT	Số lượng
1	Hệ thống tủ nuôi cấy Timelapse	Chi tiết xem tại Phụ lục 1 kèm theo	Hệ thống	01

2. Địa điểm cung cấp: Cung cấp hàng hoá tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An
- Địa chỉ: Km5, Đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Các thông tin khác:
- Yêu cầu nhà cung cấp gửi kèm tài liệu kỹ thuật về thông số và tính năng kỹ thuật của máy.
 - Bảng đáp ứng kỹ thuật phải ghi rõ nội dung đáp ứng và phải tham chiếu các tài liệu chứng minh.
 - Báo giá bao gồm thuế VAT, phí vận chuyên, lắp đặt và các chi phí khác.

Nhà cung cấp báo giá thực hiện theo “Mẫu yêu cầu báo giá Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế” quy định tại Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Bệnh viện;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hương

**PHỤ LỤC 1. CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT CƠ BẢN
HỆ THỐNG TỦ NUÔI CÂY TIMELAPSE**

STT	Yêu cầu kỹ thuật
A	Yêu cầu chung
1	Model: Hãng sản xuất: Nước sản xuất:
2	Năm sản xuất: 2023 trở về sau
3	Thiết bị mới 100%, nguyên đai nguyên kiện
4	Nhà sản xuất đạt các tiêu chuẩn: - ISO 13485; - CE hoặc tương đương.
5	Môi trường làm việc: - Nhiệt độ tối đa: $\geq 28^{\circ}\text{C}$ - Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
B	Yêu cầu cấu hình cung cấp (tối thiểu)
1	Máy chính: 01 bộ
2	Phần cứng và phần mềm máy chủ: 01 bộ
3	Phần cứng và phần mềm cho xem phôi: 01 bộ
4	Phần mềm đánh giá phôi trí tuệ nhân tạo: 01 bộ
5	Đĩa nuôi cấy: 200 cái
6	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
C	Yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật (tương đương hoặc cao hơn)
1	Đặc điểm chung:
	Nuôi cấy phôi bằng công nghệ timelapse tích hợp camera, kính hiển vi chụp ảnh. Hình ảnh các phôi thu được có thể được phát dưới dạng video
	Công suất: ≥ 8 Bệnh nhân/chu kỳ 5 ngày
2	Đặc tính kỹ thuật:
	Vận hành: Các đĩa nuôi cấy riêng biệt được thêm hoặc lấy ra độc lập. Việc lấy ra hoặc nạp 01 đĩa vào buồng nuôi cấy sẽ không ảnh hưởng tới các đĩa còn lại trong buồng.
	- Thu nhận hình ảnh phôi: + Mặt phẳng tiêu điểm: ≥ 7 mặt phẳng + Độ phân dải Camera: $\geq 2\text{MP}$ hoặc tương đương
	- Dải nhiệt độ buồng nuôi cấy: $36^{\circ}\text{C} - 39^{\circ}\text{C} \pm 0,2^{\circ}\text{C}$ - Dải nồng độ O_2 : $\leq 4\% - \geq 8\% \pm 0,5\%$ - Dải nồng độ CO_2 : $\leq 3\% - \geq 8\% \pm 0,3\%$ - Tuần hoàn khí: Làm sạch khí 6 phút/lần
	- Thanh lọc khí: + Bộ lọc VOC: Lọc các chất hữu cơ dễ bay hơi + Bộ lọc bụi: Lọc các hạt có đường kính nhỏ nhất $\leq 0.3 \mu\text{m}$ + Đèn UV
3	Phần mềm xem phôi
	Có thể theo dõi, xem lại, chú thích và so sánh sự phát triển của các phôi được lựa chọn, dựa trên các dữ liệu thu được.
	Yêu cầu phần cứng tối thiểu:

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ điều hành Microsoft Windows - Bộ xử lý: Intel Core i5 - RAM: 3GB - Ổ lưu trữ: 100GB (Hard disk) - Màn hình: LED 24 inch có độ phân dải 1920 x 1200 pixels.
4	Phần mềm đánh giá phôi
	Phần mềm đánh giá phôi sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích và chú thích hoàn toàn tự động về trình tự của timelapse.
	Thuật toán của phần mềm đánh giá phôi: phân tích từng phôi và chấm điểm phôi tương quan với khả năng làm tổ của phôi. Điểm càng cao thì khả năng làm tổ càng cao
	Phần mềm đánh giá phôi đến giai đoạn phôi nang
5	Kết nối internet
	Hệ thống được kết nối internet để:
	+ Hỗ trợ quản lý từ xa
	+ Hỗ trợ xử lý sự cố từ xa bởi hãng sản xuất
	+ Gửi tín hiệu cảnh báo tới người sử dụng
6	Máy chủ
	Được kết nối internet, lưu trữ và truyền dữ liệu
	Khả năng lưu trữ dữ liệu $\geq 10TB$
	Cấu hình tối thiểu cho máy chủ Server:
	- Máy tính với phần mềm Microsoft Windows cài đặt sẵn
	- Bộ xử lý Quad-core 3 GHz
	- RAM: 8GB
7	Cảnh báo
	- Cảnh báo các thông số vượt ngưỡng: Nhiệt độ, nồng độ CO ₂ , O ₂
	- Báo động khi mất điện.
8	Đĩa nuôi cấy
	≥ 16 phôi/ đĩa nuôi cấy
	Sử dụng 1 lần, được tiệt trùng, kiểm nghiệm MEA (mouse embryo assay)
D	Yêu cầu khác
1	Bảo hành tối thiểu 12 tháng, kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.
2	Thời gian thực hiện hợp đồng: ≤ 120 ngày
3	Cung cấp lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại nơi sử dụng
4	Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế trong vòng tối thiểu 10 năm kể từ ngày bàn giao.
5	Cam kết khi thiết bị có sự cố nhân viên kỹ thuật của nhà cung cấp phải có mặt tại nơi sử dụng trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu để tiến hành giải quyết (không tính thứ 7 chủ nhật và ngày lễ).
6	Có giấy ủy quyền của Nhà sản xuất hoặc đại diện phân phối tại Việt Nam
7	Cung cấp đầy đủ CO, CQ, tờ khai hải quan, giấy phép nhập khẩu (đối với các thiết bị nhập khẩu)... khi bàn giao, lắp đặt
8	Thực hiện bảo trì theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

PHỤ LỤC 2.

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy

quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.